

Số: /BC- UBND

Lạc Phượng, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

**Báo cáo kết quả công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã Lạc Phượng
Từ ngày 19/10/2025 đến ngày 19/11/2025**

Thực hiện Công văn số 5530/SXD-CCGĐXD ngày 07/8/2025 của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng về việc báo cáo tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã.

Sau khi tổng hợp, Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng báo cáo kết quả công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã từ ngày 19/10/2025 đến ngày 19/11/2025 trên địa bàn xã như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng sửa đổi 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

2. Công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng,.. của chính quyền địa phương.

- Phương pháp, hình thức tuyên truyền: Qua trang web chính thống của xã Lạc Phượng; qua hệ thống loa phát thanh đặt tại các thôn; ứng dụng quét mã zalo và qua sự vận động, tuyên truyền đến từng nhà của các trưởng thôn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác cấp giấy phép xây dựng

- Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng đã tổ chức triển khai Luật Xây dựng số 50/2014 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng sửa đổi bổ sung số 60/2020 ngày 16/7/2020.

- Tổng số giấy phép xây dựng được cấp: 0 giấy phép;

2. Về tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng công trình.

- Tổng số công trình tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng công trình xây dựng trên địa bàn: 02 công trình:

- Khởi công xây dựng dự án: Sửa chữa tu bổ kênh tưới trạm bơm Tiên Động.

- Khởi công xây dựng dự án: Xây dựng điểm trung chuyển, đóng cửa bãi rác Quang Trung.

3. Kết quả kiểm tra về trật tự xây dựng trên địa bàn

Tổng số công trình xây dựng đã kiểm tra về trật tự xây dựng; trong đó:

3.1. Số công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng: 0 trường hợp

3.2. Số công trình xây dựng sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp: 0 trường hợp

3.3. Số công trình xây dựng không đúng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được duyệt: 0 trường hợp

3.4. Số công trình vi phạm khác về trật tự xây dựng: 0 trường hợp

4. Kết quả xử lý vi phạm hành chính công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng; cụ thể như sau:

4.1. Số Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 0 trường hợp

4.2. Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 0 trường hợp

5. Về sự cố công trình trên địa bàn: 0 trường hợp

6. Về tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn lao động trong thi công xây dựng trên địa bàn: 0 trường hợp.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TỒN TẠI HẠN CHẾ TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN.

1. Những thuận lợi.

- Hệ thống một cửa, liên thông được triển khai tại cấp xã: Tăng cường hướng dẫn, phổ biến thủ tục hành chính rõ ràng, chính xác đối với người dân đến làm việc. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính khi tiếp nhận hồ sơ tại địa phương, rút ngắn thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò phối hợp giữa các tổ chức địa phương: Sự tham gia của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể địa phương giúp tăng cường quản lý trật tự xây dựng tại cộng đồng, phát hiện vi phạm sớm và có biện pháp xử lý kịp thời tránh để tình trạng sai phạm kéo dài và dẫn đến hậu quả nghiêm trọng.

- Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ: Các biện pháp tuyên truyền và giáo dục về luật xây dựng, quy định trật tự xây dựng giúp cộng đồng hiểu rõ nghĩa vụ và trách nhiệm, giảm thiểu vi phạm ở mức độ dễ thấy.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm: Có hệ thống kiểm tra định kỳ và đột xuất, nhằm phát hiện vi phạm sớm và áp dụng biện pháp xử lý phù hợp triệt để.

2. Khó khăn:

- Nguồn lực và nhân sự có giới hạn: Thiếu hụt biên chế quản lý trật tự xây dựng và nguồn lực cho các hoạt động giám sát, điều tra vi phạm; ngân sách cho đầu tư vào hệ thống và cơ sở vật chất còn hạn chế.

- Quản lý và đồng bộ dữ liệu giữa các cấp: Khó khăn trong đồng bộ dữ liệu hồ sơ cấp phép, thông báo khởi công; thiếu chuẩn hóa mẫu và hệ thống chia sẻ dữ liệu.

- Áp lực thời gian xử lý hồ sơ: Khối lượng hồ sơ tăng và các thủ tục liên quan có thể gây chậm trễ; thời gian xử lý giải quyết vi phạm có thể dài do thiếu nguồn lực và quy trình phức tạp.

3. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Những tồn tại, hạn chế:

+ Dữ liệu quản lý trật tự xây dựng chưa được cập nhật kịp thời hoặc đồng bộ với các hệ thống cấp trên, gây khó khăn cho theo dõi và đối chiếu.

- Nguyên nhân:

+ Thiếu hụt nhân sự có chuyên môn, đặc biệt là đội ngũ thanh tra, kiểm tra và cập nhật dữ liệu; hạn chế cơ sở vật chất cho công tác kiểm tra thực địa.

+ Sự phối hợp giữa các phòng ban còn chưa thông suốt; thiếu cơ chế trao đổi thông tin hiệu quả giữa cấp trên và cấp dưới.

+ Thay đổi hoặc cập nhật quy định pháp lý diễn ra nhanh; người dân và doanh nghiệp có thể gặp khó khăn trong việc nắm bắt và áp dụng kịp thời.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đồng bộ dữ liệu: Hoàn thiện hệ thống dữ liệu cấp phép và quản lý trật tự xây dựng, tích hợp giữa xã với cấp thành phố để thuận tiện tra cứu, đối soát.

- Tăng cường nguồn lực và nâng cao năng lực: Tuyển dụng, đào tạo chuyên môn; trang bị phương tiện và công cụ đo lường, giám sát hiện đại.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm: Xây dựng lịch kiểm định kỳ, có cơ chế xử lý nhanh các vi phạm trật tự xây dựng; tăng cường sự tham gia của cộng đồng và Mặt trận Tổ quốc trong giám sát.

- Nâng cao tuyên truyền và tiếp nhận phản hồi: Mở rộng kênh thông tin cho người dân và doanh nghiệp; thiết lập cơ chế tiếp nhận phản hồi nhanh chóng, minh bạch và có hệ thống đáp ứng.

- Trên đây là báo cáo kết quả công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng; sự cố công trình; tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật trong thi công xây dựng trên địa bàn xã Lạc Phượng từ ngày 19/10/2025 đến ngày 19/11/2025. UBND xã Lạc Phượng báo cáo Sở Xây dựng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở xây dựng TP Hải Phòng;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT; Phòng KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phú Trung

